

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74 /2016/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 07 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1456/TTr-SKHĐT ngày 05 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai.

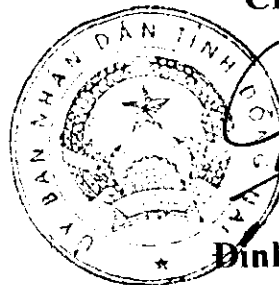
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2016 và thay thế Quyết định số 87/2009/QĐ-UBND ngày 22/12/2009 về việc ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 72/2010/QĐ-UBND ngày 25/11/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, TH, KT, ĐT, CNN, TTCB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đình Quốc Thái

QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 74 /2016/QĐ-UBND
ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch và đầu tư, gồm: Tổng hợp về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức thực hiện và đề xuất về cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ, nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài; đấu thầu; đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân. Tổ chức cung ứng các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có địa chỉ tại: Tầng 3 - Trụ sở Khối nhà nước tỉnh - Số 2, đường Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch và đầu tư và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, sản phẩm chủ yếu của tỉnh; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, 05 năm và hàng năm của tỉnh. Bô trí kế hoạch vốn đầu tư công thuộc ngân sách địa phương; kế hoạch xúc tiến đầu tư, danh mục dự án kêu gọi đầu tư của

tỉnh; các cân đối chủ yếu về kinh tế - xã hội của tỉnh; trong đó có cân đối tích lũy và tiêu dùng, cân đối vốn đầu tư phát triển, cân đối tài chính; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển bền vững, tăng trưởng xanh của tỉnh; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

b) Dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

c) Dự thảo chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch tháng, quý, 06 tháng, năm để báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh điều hành, phối hợp việc thực hiện các cân đối chủ yếu về kinh tế - xã hội của tỉnh;

d) Dự thảo chương trình, kế hoạch sắp xếp, đổi mới phát triển doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý; cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đối với việc sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước; chương trình, kế hoạch trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa hàng năm và 05 năm trên địa bàn tỉnh;

đ) Dự thảo các quyết định, chỉ thị; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, phân cấp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

e) Dự thảo các văn bản về danh mục các dự án đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài cho từng kỳ kế hoạch phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt và điều chỉnh trong trường hợp cần thiết.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở;

b) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị của Sở theo quy định của pháp luật;

c) Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân cấp.

3. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.

4. Về quy hoạch và kế hoạch:

a) Công bố và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sau khi đã được phê duyệt theo quy định;

b) Quản lý và điều hành một số lĩnh vực về thực hiện kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao;

c) Hướng dẫn và giám sát, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh xây dựng, triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch phù

hợp với quy hoạch, kế hoạch chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh đã được phê duyệt;

d) Phối hợp Sở Tài chính lập dự toán ngân sách tỉnh và phân bổ ngân sách cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh.

5. Về đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài:

a) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính xây dựng kế hoạch và bố trí mức vốn đầu tư phát triển cho từng chương trình, dự án thuộc nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý phù hợp với tổng mức đầu tư và cơ cấu đầu tư theo ngành và lĩnh vực;

b) Là cơ quan đầu mối tổ chức thẩm tra, thẩm định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công;

c) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển của các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn; giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của pháp luật; báo cáo định kỳ theo quy định;

d) Là cơ quan chủ trì, thẩm định các dự án đầu tư công, các dự án đầu tư theo hình thức công tư PPP theo phân cấp của UBND tỉnh;

đ) Kiểm tra, thanh tra, giám sát các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh;

e) Quản lý hoạt động đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài vào địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn thủ tục đầu tư theo thẩm quyền;

g) Cấp điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đối với đầu tư nước ngoài và đầu tư trong nước (ngoài khu công nghiệp); thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài.

6. Về quản lý vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài:

a) Vận động, thu hút, điều phối quản lý nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài của tỉnh; hướng dẫn các sở, ban, ngành xây dựng danh mục và nội dung các chương trình sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài; tổng hợp danh mục các chương trình dự án sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

b) Giám sát, đánh giá thực hiện các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những vấn đề vướng mắc trong việc bố trí vốn đối ứng, giải ngân thực hiện các dự án ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài có liên quan đến nhiều sở, ban, ngành,

cấp huyện và cấp xã; định kỳ tổng hợp báo cáo về tình hình và hiệu quả thu hút, sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

7. Về quản lý đấu thầu:

a) Thẩm định và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư; kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án theo hình thức công tư PPP; thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm, kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh là chủ đầu tư;

b) Chủ trì, tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu theo quy định;

c) Đại diện lãnh đạo Sở là Chủ tịch Hội đồng Tư vấn đấu thầu của tỉnh.

8. Về doanh nghiệp, đăng ký doanh nghiệp:

a) Tổng hợp tình hình phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác; đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện và triển khai chính sách, chương trình, kế hoạch công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

b) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về thủ tục đăng ký doanh nghiệp; đăng ký tạm ngừng hoạt động doanh nghiệp; cấp mới, bổ sung, thay đổi, cấp lại và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trên địa bàn thuộc thẩm quyền của Sở; phối hợp với các ngành kiểm tra, theo dõi, tổng hợp tình hình và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm sau đăng ký thành lập của các doanh nghiệp tại địa phương; thu thập, lưu trữ và quản lý thông tin về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, quản lý, vận hành hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia ở cấp địa phương; đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình doanh nghiệp sau đăng ký thành lập.

9. Về kinh tế tập thể, hợp tác xã và kinh tế tư nhân:

a) Phối hợp Liên minh Hợp tác xã tổng hợp, đề xuất các mô hình và cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân; hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân và hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện việc đăng ký liên hiệp hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân theo thẩm quyền;

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan giải quyết các vướng mắc về cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và kinh tế tư nhân có tính chất liên ngành;

c) Đầu mối, phối hợp các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm, xây dựng các chương trình, dự án trợ giúp, thu hút

vốn và các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh;

d) Định kỳ lập báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan về tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch và đầu tư theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

11. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý của ngành kế hoạch và đầu tư đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

12. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao.

13. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư theo quy định của pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư; thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

14. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của văn phòng, phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

15. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

16. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và báo cáo các nội dung theo yêu cầu của Tỉnh ủy.

18. Phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố Biên Hòa và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh phổ biến rộng rãi thông tin về các chủ trương, chính sách, chương trình trợ giúp doanh nghiệp nhỏ và vừa của Nhà nước; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ trợ giúp doanh nghiệp nhỏ và vừa; phát triển đội ngũ cán bộ, chuyên gia tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật.

19. Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh điều phối phát triển kinh tế xã hội tỉnh Đồng Nai trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

20. Thực hiện những nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Sở:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai có Giám đốc và 03 (ba) Phó Giám đốc;

b) Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định;

c) Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Sở và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước;

đ) Căn cứ quy định về phân cấp quản lý tổ chức cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở quyết định hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở theo tiêu chuẩn chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Văn phòng;

b) Thanh tra;

c) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Tổng hợp, Quy hoạch;

- Phòng Đăng ký kinh doanh;

- Phòng Kinh tế ngành;

- Phòng Dấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư;

- Phòng Kinh tế đối ngoại;
- Phòng Khoa giáo, Văn xã;
- Phòng Doanh nghiệp, kinh tế tập thể và tư nhân.

Khi cần thiết, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp, thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc thành lập, sáp nhập, điều chỉnh số lượng, tên gọi các phòng chuyên môn thuộc Sở.

d) Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở: Trung tâm Tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp.

3. Biên chế công chức, số lượng người làm việc:

a) Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt;

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 4. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn và cung cấp thông tin tài liệu cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo chế độ quy định và yêu cầu đột xuất.

2. Đối với Tỉnh ủy:

Chấp hành sự chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và khi có yêu cầu đột xuất; báo cáo và xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy các vấn đề vượt quyền hạn được giao theo quy định.

3. Đối với Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm cung cấp tài liệu, thông tin, báo cáo phục vụ cho hoạt động giám sát của HĐND tỉnh; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu HĐND tỉnh về phạm vi quản lý của ngành.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của UBND tỉnh, báo cáo UBND tỉnh tình hình và kết quả hoạt động của ngành; tham gia các cuộc họp do UBND tỉnh triệu tập; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định, chỉ đạo của UBND tỉnh đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

c) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư là thành viên UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của UBND tỉnh.

4. Đối với các Ban của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan:

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ động liên hệ công tác với các Ban của Tỉnh ủy và Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh. Tiếp nhận chỉ đạo của Tỉnh ủy, ý kiến của các Ban, của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh về những vấn đề có liên quan đến công tác tổ chức cán bộ, nội dung định hướng hoạt động của Sở.

5. Đối với các Sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư giữ mối quan hệ mật thiết với các sở, ban, ngành, các doanh nghiệp nhà nước (do UBND tỉnh thành lập) trên nguyên tắc cộng đồng trách nhiệm hỗ trợ lẫn nhau theo chức năng, nhiệm vụ của sở, ban, ngành được UBND tỉnh giao, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung của tỉnh và nhiệm vụ riêng của mỗi cơ quan.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ động bàn bạc, trao đổi, đôn đốc và yêu cầu các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước có liên quan thực hiện nhiệm vụ phối hợp phục vụ công tác quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

6. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa:

a) Phối hợp UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa trong nhiệm vụ quản lý, đôn đốc, kiểm tra thực hiện quy hoạch, kế hoạch, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn;

b) Hướng dẫn về nghiệp vụ đối với các bộ phận kế hoạch thuộc UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa để lập và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách của các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; kế hoạch hóa đầu tư xây dựng;

c) Hướng dẫn Phòng Tài chính Kế hoạch thuộc UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa thụ lý hồ sơ cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các hộ kinh doanh cá thể và Hợp tác xã trên địa bàn;

d) Thực hiện thông tin giữa các Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

7. Đối với các đơn vị, cơ quan của Trung ương và các tỉnh, thành phố khác đóng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

a) Thực hiện các mối quan hệ bình đẳng, cùng trao đổi, để đi đến thống nhất trong thực hiện các nhiệm vụ có liên quan giữa hai bên, trên cơ sở đảm bảo thực hiện đầy đủ các nguyên tắc, quy định của pháp luật;

b) Được yêu cầu các đơn vị báo cáo tình hình, cung cấp thông tin và các mặt công tác có liên quan đến công tác kế hoạch và đầu tư để phục vụ cho công tác chỉ đạo chung của UBND tỉnh.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm thực hiện

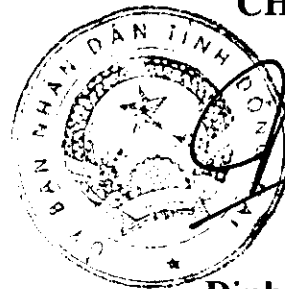
Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện quy định này.

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa căn cứ Thông tư Liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV và Quy định này ban hành Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Phòng Tài chính Kế hoạch.

Điều 6. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Quốc Thái